

DANH MỤC CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA ĐÃ ĐƯỢC XẾP HẠNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
I. TRUNG TÂM BẢO TỒN DI TÍCH CỔ ĐỒ HUẾ (01 Quần thể di tích cấp quốc gia đặc biệt; 31 quốc gia và 11 cấp thành phố)							
1.	Chùa Thiên Mụ	Phường Kim Long	Kiến trúc nghệ thuật	Số 1964-QĐVH/TT ngày 27/8/ 1996; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Kim Long	Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tp. Huế
2.	Cụm lăng chúa Nguyễn Hoàng (các lăng: Trường Co, Trường Thái, Trường Thiệu và Hải Đông Quận Vương)	Phường Kim Long	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2009/ 1998 - QĐ/ BVHTT ngày 26/9/ 1998	TTBTDTCD Huế	UBND phường Kim Long	TTBTDTCD Huế
3.	Cung An Định	Phường Thuận Hóa	Kiến trúc nghệ thuật	Số 100/2006/QĐ- BVHTT ngày 3/12/2006	TTBTDTCD Huế	UBND phường Thuận Hóa	TTBTDTCD Huế
4.	Đại Nội	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 54-VHTT/QĐ ngày 29/4/1979; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế
5.	Đàn Nam Giao	Phường Thuận Hóa	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/ 1997; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Thuận Hóa	TTBTDTCD Huế
6.	Đàn Xã Tắc	Phường Phú Xuân	Khảo cổ	Số 99/QĐ-BVHTT ngày 13/12/2006	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế
7.	Điện Hòn Chén	Phường Kim Long	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2009/1998- QĐ/BVHTT ngày 26/9/1998; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Kim Long	TTBTDTCD Huế
8.	Điện Long An	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 872- QĐ/BVHTT ngày 12/5/ 1997;	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
				Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009			
9.	Hồ quyền	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2009/1998-QĐ/BVHTT ngày 26/9/1998; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
10.	Voi Ré	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2009/1998-QĐ/BVHTT ngày 26/9/1998; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
11.	Hồ Tịnh Tâm	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 99/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
12.	Kinh Thành Huế	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 873-QĐ/BVHTT ngày 12/5/1997; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
13.	Lăng Cơ Thánh	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 874-QĐ/BVHTT ngày 12/5/ 1997	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
14.	Lăng Đồng Khánh	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2009/1998-QĐ/BVHTT ngày 26/9/ 1998; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
15.	Lăng Dục Đức	Phường An Cựu	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/ 1997; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường An Cựu	TTBTĐTCĐ Huế
16.	Lăng Gia Long	Phường Kim Long	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/ 1997;	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Kim Long	TTBTĐTCĐ Huế

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
				Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009			
17.	Lăng Hiếu Đông	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 97/QĐ-BVHTT ngày 13/12/2006	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
18.	Lăng Khải Định	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 54-VHTT/QĐ ngày 29/4/1979; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
19.	Lăng Minh Mạng	Phường Kim Long	Kiến trúc nghệ thuật	Số 54-VHTT/QĐ ngày 29/4/1979; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Kim Long	TTBTĐTCĐ Huế
20.	Lăng Thiệu Trị	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/ 1997; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
21.	Lăng Tự Đức	Phường Thủy Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 54-VHTT/QĐ ngày 29/4/1979; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thủy Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
22.	Lăng Vạn Vạn	Phường An Cựu	Kiến trúc nghệ thuật	Số 98/QĐ-BVHTT ngày 13/12/2006	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường An Cựu	TTBTĐTCĐ Huế
23.	Thanh Bình Từ Đường	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 776 - QĐ/VH ngày 23/6/1992	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
24.	Lầu Tàng Thơ - hồ Học Hải	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 99/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTĐTCĐ Huế
25.	Trần Hải Thành	Phường Thuận An	Kiến trúc nghệ thuật	Số 871-QĐ/BVHTT ngày 12/5/ 1997; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTĐTCĐ Huế	UBND phường Thuận An	Đồn Biên phòng 220

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
26.	Quốc Tử Giám	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 99/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế
27.	Tam Tòa (Cơ Mật Viện)	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 99/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế
28.	Văn Miếu – Võ Miếu	Phường Kim Long	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2890-VH/QĐ ngày 27/9/1997; Số 1272/QĐ-TTg ngày 12/8/2009	TTBTDTCD Huế	UBND phường Kim Long	TTBTDTCD Huế
29.	Hải Vân Quan	Xã Chân Mây – Lăng Cô	Lịch sử và KTNT	Số 1531/QĐ-BVHTTDL ngày 14/4/2017	TTBTDTCD Huế	UBND xã Chân Mây – Lăng Cô	TTBTDTCD Huế
30.	Khâm Thiên Giám	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 321/QĐ-BVHTTDL ngày 12/02/2026	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế
31.	Phủ Phụ Chính	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 320/QĐ-BVHTTDL ngày 12/02/2026	TTBTDTCD Huế	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế
32.	<i>Địa điểm Đàn Âm hồn</i>	<i>Phường Phú Xuân</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 2568/QĐ-UBND Ngày 26/11/2013</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Phú Xuân</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>
33.	<i>Lăng Trường Diễn</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 2742/QĐ-UBND ngày 26/11/2015</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
34.	<i>Lăng Trường Hưng</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 2739/QĐ-UBND ngày 26/11/2015</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
35.	<i>Lăng Vĩnh Cơ</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 2741/QĐ-UBND ngày 26/11/2015</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
36.	<i>Lăng vua Hiệp Hòa</i>	<i>Phường An Cựu</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 2743/QĐ-UBND ngày 26/11/2015</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường An Cựu</i>	<i>Dòng họ</i>
37.	<i>Miếu Tiên Y</i>	<i>Phường Phú Xuân</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 2740/QĐ-UBND ngày 26/11/2015</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Phú Xuân</i>	<i>Hội Đông y thành phố Huế</i>

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
38.	<i>Xiển Võ Từ</i>	<i>Phường Phú Xuân</i>	<i>Kiến trúc nghệ thuật</i>	<i>Số 2338/QĐ-UBND ngày 09/10/2006</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Phú Xuân</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>
39.	<i>Lăng Trường Diên</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 1224/QĐ-UBND ngày 04/6/2018</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
40.	<i>Lăng Trường Mậu</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 1228/QĐ-UBND ngày 04/6/2018</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
41.	<i>Lăng Trường Thanh</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 1227/QĐ-UBND ngày 04/6/2018</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
42.	<i>Lăng Vĩnh Thanh</i>	<i>Phường Kim Long</i>	<i>Lịch sử</i>	<i>Số 1230/QĐ-UBND ngày 04/6/2018</i>	<i>TTBTDTCD Huế</i>	<i>UBND phường Kim Long</i>	<i>Dòng họ</i>
2. BẢO TÀNG LỊCH SỬ (9 di tích cấp quốc gia và 03 cấp thành phố)							
43.	Cơ quan Xứ ủy Trung Kỳ 1938-1939	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 235-QĐ/VH ngày 12/12/1986	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Lịch sử
44.	Địa đạo Khu ủy Trị Thiên Huế	Phường Hương Trà	Lịch sử	Số 310-QĐ/BT ngày 13/11/1996	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Hương Trà	Bảo tàng Lịch sử
45.	Lăng mộ và Nhà thờ, Nghĩa trang cụ Phan Bội Châu	Phường Thuận Hóa	Lịch sử (LNDN)	Số 575- QĐ/VH ngày 14/7/1990	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Thuận Hóa	Gia đình
46.	Nhà lưu niệm đồng chí Nguyễn Chí Diểu	Phường Dương Nỗ	Lịch sử (LNDN)	Số 2307-QĐ/VH ngày 30/12/1991	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Dương Nỗ	Gia đình
47.	Nhà Ngô Đình Cần và khu vực Chín hầm	Phường An Cựu	Lịch sử (LNSK)	Số 2015-QĐ/BT ngày 16/12/1993	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Lịch sử
48.	Khu Lưu niệm Đại tướng Nguyễn Chí Thanh	Xã Quảng Điền	Lịch sử (LNDN)	Số 831/QĐ-BVHTTDL ngày 03/3/2009	Bảo tàng Lịch sử	UBND xã Quảng Điền	Gia đình
49.	Núi Bân	Phường An Cựu	Lịch sử	Số 288- QĐ/VH ngày 18/1/1988	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Lịch sử
50.	Thành Lồi	Các phường: Thủy Xuân, Thuận Hóa	Khảo cổ	Số 4110/QĐ-VHTTDL ngày 12/12/2014.	Bảo tàng Lịch sử	UBND các phường: Thuận Hóa, Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử
51.	Tháp Phú Diên	Xã Phú Vinh	Kiến trúc nghệ thuật	Số 52/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001	Bảo tàng Lịch sử	UBND xã Phú Vinh	Bảo tàng Lịch sử

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
52.	Địa điểm Trường Thanh niên tiền tuyến Huế-1945	Phường Phú Xuân	Lịch sử (LNSK)	Số 1607/QĐ-UBND ngày 06/9/2010	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Phú Xuân	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường Phú Xuân
53.	Trụ sở Tòa soạn Báo Tiếng Dân	Phường Phú Xuân	Lịch sử (LNSK)	Số 1225/QĐ-UBND ngày 04/6/2018	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Lịch sử
54.	Ứng Bình tại Châu Hương Viên	Phường Mỹ Thượng	Lịch sử (LNDN)	Số 3331/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	Bảo tàng Lịch sử	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử
3. BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH (01 hệ thống di tích cấp quốc gia đặc biệt; 04 cấp quốc gia và 03 cấp thành phố)							
55.	Nhà lưu niệm Bác Hồ tại 112 Mai Thúc Loan (số mới 158)	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 74-VH/QĐ ngày 02/02/1993; Số 2280/QĐ-TTg ngày 31/12/2020	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Hồ Chí Minh
56.	Nhà lưu niệm Dương Nỗ	Phường Dương Nỗ	Lịch sử	Số 298-VH/QĐ ngày 26/3/1990; Số 2280/QĐ-TTg ngày 31/12/2020	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường Dương Nỗ	Bảo tàng Hồ Chí Minh
57.	Đình Dương Nỗ	Phường Dương Nỗ	Lịch sử	Số 377-VH/QĐ ngày 23/12/1995; Số 2280/QĐ-TTg ngày 31/12/2020	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường Dương Nỗ	Nhân dân
58.	Địa điểm trường Quốc Học Huế	Phường Thuận Hóa	Lịch sử	Số 198-VH/QĐ ngày 26/3/1990; Số 2280/QĐ-TTg ngày 31/12/2020	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường Thuận Hóa	Trường THPT Quốc Học Huế
59.	Di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại bến Đá	Phường Dương Nỗ	Lịch sử (LNDN)	Số 2462/QĐ-UBND ngày 28/10/2008	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường Dương Nỗ	Bảo tàng Hồ Chí Minh
60.	Địa điểm mai táng bà Hoàng Thị Loan tại núi Bân	Phường An Cựu	Lịch sử	Số 2461/QĐ-UBND ngày 28/10/2008	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Hồ Chí Minh

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
61.	Địa điểm Toà Khâm Sát Trung Kỳ	Phường Thuận Hóa	Lịch sử (LNSK)	Số 2233/QĐ-UBND ngày 28/9/2007	Bảo tàng Hồ Chí Minh	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Hồ Chí Minh
4. PHƯỜNG PHÚ XUÂN (03 di tích cấp quốc gia và 03 cấp thành phố)							
62.	Đình - miếu Thế Lại Thượng	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 05/1999/QĐ/BVHTT ngày 12/01/1998	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
63.	Đình Phú Xuân	Phường Phú Xuân	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2754-QĐ/BT ngày 15/10/1994	UBND phường Phú Xuân	TTBTDTCD Huế	Nhân dân
64.	Nhà thờ ông tổ nghề Kim Hoàn	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 168- QĐ/VH ngày 2/3/1990	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Hội nghề Kim Hoàn
65.	Địa điểm trường Tiểu học Pháp Việt Đông Ba	Phường Phú Xuân	Lịch sử (LNSK)	Số 2460/QĐ-UBND ngày 28/10/2008	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Hồ Chí Minh	Nhân dân
66.	Đình Phú Hòa	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 159/QĐ-UBND ngày 20/01/2010	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
67.	Nhà thờ cổ nhạc	Phường Phú Xuân	Lịch sử	Số 160/QĐ-UBND ngày 20/01/2010	UBND phường Phú Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
5. PHƯỜNG KIM LONG (03 di tích cấp thành phố)							
68.	Đình Kim Long	Phường Kim Long	Lịch sử	Số 1286/QĐ-UBND ngày 09/7/2013	UBND phường Kim Long	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
69.	Đình Xuân Hoà	Phường Kim Long	Lịch sử	Số 607/QĐ-UBND ngày 17/3/2011	UBND phường Kim Long	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
70.	Đình Vạn Xuân	Phường Kim Long	Lịch sử	Số 431/QĐ-UBND ngày 20/02/2025	UBND phường Kim Long	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
6. PHƯỜNG THUẬN HÓA (04 di tích cấp quốc gia và 02 cấp thành phố)							
71.	Trường Kỹ nghệ Thực hành	Phường Thuận Hóa	Lịch sử	Số 866- QĐ/VH ngày 20/5/1991	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Lịch sử	Trường Cao Đẳng Công nghiệp
72.	Khu mộ ông tổ nghề Kim Hoàn	Phường Thuận Hóa	Lịch sử	Số 168- QĐ/VH ngày 2/3/1990	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Lịch sử	Hội nghề Kim Hoàn
73.	Khu mộ Tuy Lý Vương	Phường Thuận Hóa	Lịch sử (LNDN)	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/1991	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
74.	Mộ và nhà thờ ông tổ nghề đúc đồng	Phường Thuận Hóa	Lịch sử	Số 1460-QĐ/BT ngày 28/6/1996	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
75.	Nhà vườn Lạc Tịnh Viên	Phường Thuận Hóa	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2235/QĐ-UBND ngày 28/9/2007	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
76.	Trụ sở Tổng hội sinh viên Huế	Phường Thuận Hóa	Lịch sử	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND phường Thuận Hóa	Bảo tàng Lịch sử	Ban Công tác Đoàn và Thanh Thiếu nhi
7. PHƯỜNG VỸ DẠ (03 di tích cấp quốc gia)							
77.	Đình Dạ Lê	Phường Vĩ Dạ	Kiến trúc nghệ thuật	Số 04/2001/QĐ-BVHTT ngày 19/1/ 2001	UBND phường Vĩ Dạ	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
78.	Từ đường nhà thờ Tuy Lý Vương	Phường Vĩ Dạ	Lịch sử (LNDN)	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/1991	UBND phường Vĩ Dạ	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
79.	Phủ thờ Diên Khánh Vương	Phường Vĩ Dạ	Lịch sử (LNDN)	Số 19/QĐ-BVHTTDL ngày 03/01/2020	UBND phường Vĩ Dạ	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
8. PHƯỜNG AN CỰU (02 di tích cấp quốc gia, 02 di tích cấp thành phố)							
80.	Lăng mộ Diên Khánh Vương	Phường An Cựu	Lịch sử (LNDN)	Số 19/QĐ-BVHTTDL ngày 03/01/2020	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
81.	Lăng mộ Nguyễn Khoa Đăng, Nguyễn Khoa Chiêm	Phường An Cựu	Lịch sử (LNDN)	Số 57 - QĐ/VH ngày 18/11/1993	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
82.	Đình An Cựu	Phường An Cựu	Lịch sử	Số 2467/QĐ-UBND ngày 29/10/2008	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
83.	Nghĩa địa và chùa Ba Đồn	Phường An Cựu	Lịch sử (LNSK)	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND phường An Cựu	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
9. PHƯỜNG THỦY XUÂN (02 di tích cấp quốc gia, 06 di tích cấp thành phố)							
84.	Lăng mộ Trần Thúc Nhẫn	Phường Thủy Xuân	Lịch sử (LNDN)	Số 2754-QĐ/BT ngày 15/10/1994	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
85.	Ngôi mộ chung Thái Phiên - Trần Cao Vân	Phường Thủy Xuân	Lịch sử (LNDN)	Số 575- QĐ/VH ngày 14/7/ 1990	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
86.	Đình Dương Xuân Hạ	Phường Thủy Xuân	Lịch sử (LNSK)	Số 410/QĐ-UBND ngày 26/2/2015	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
87.	Nhà máy nước Vạn Niên	Phường Thủy Xuân	Lịch sử	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Cty TNHH MTV xây dựng và cấp nước thành phố Huế

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
88.	Địa điểm chiến thắng đò Võ Xá	Phường Thủy Xuân	Lịch sử	Số 655/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
89.	Đình Lương Quán	Phường Thủy Xuân	Lịch sử	Số 3314/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
90.	Nhà thờ Hồ Quang Đại	Phường Thủy Xuân	Lịch sử (LNDN)	Số 706/QĐ-UBND ngày 03/4/2023	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
91.	Đình Nguyệt Biểu	Phường Thủy Xuân	Lịch sử	Số 707/QĐ-UBND ngày 03/4/2023	UBND phường Thủy Xuân	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
10. PHƯỜNG DƯƠNG NỖ (01 di tích cấp quốc gia, 03 di tích cấp thành phố)							
92.	Đình Quy Lai	Phường Dương Nỗ	Kiến trúc nghệ thuật	Số 43/2005/QĐ-BVHTT ngày 22/8/2005	UBND phường Dương Nỗ	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
93.	Đình làng Sinh	Phường Dương Nỗ	Lịch sử	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND phường Dương Nỗ	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
94.	Am Bà	Phường Dương Nỗ	Lịch sử	Số 2234/QĐ-UBND ngày 28/9/2007	UBND phường Dương Nỗ	Bảo tàng Hồ Chí Minh	Nhân dân
95.	Miếu thờ Đặng Tất	Phường Dương Nỗ	Lịch sử (LNDN)	Số 762/QĐ-UBND ngày 04/5/2012	UBND phường Dương Nỗ	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
11. PHƯỜNG MỸ THƯỢNG (03 di tích cấp quốc gia, 03 di tích cấp thành phố)							
96.	Đình Lại Thế	Phường Mỹ Thượng	Kiến trúc nghệ thuật	Số 05-2001/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2001	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
97.	Đình An Truyền	Phường Mỹ Thượng	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2754-QĐ/BT ngày 15/10/1994	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
98.	Nhà thờ Nguyễn Khoa Đăng, Nguyễn Khoa Chiêm	Phường Mỹ Thượng	Lịch sử (LNDN)	Số 57 - QĐ/VH ngày 18/11/1993	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
99.	Đình Chiết Bi	Phường Mỹ Thượng	Kiến trúc nghệ thuật	Số 652/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
100.	Nhà thờ họ Tạ Quang	Phường Mỹ Thượng	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
101.	Đình Mỹ Lam	Phường Mỹ Thượng	Kiến trúc nghệ thuật	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Mỹ Thượng	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
12. PHƯỜNG THUẬN AN (02 di tích cấp thành phố)							
102.	Đình Thai Dương Hạ	Phường Thuận An	Kiến trúc nghệ thuật	Số 396/QĐ-UBND ngày 07/3/2016	UBND phường Thuận An	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
103.	Đình Thai Dương - Miếu Âm Linh	Phường Thuận An	Lịch sử	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND phường Thuận An	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
13. PHƯỜNG HÓA CHÂU (03 di tích cấp thành phố)							
104.	Đình Bao Vinh	Phường Hóa Châu	Lịch sử	Số 3316/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	UBND phường Hóa Châu	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
105.	Miếu thờ và mộ phần Trương Phi Phong	Phường Hóa Châu	Lịch sử (LNDN)	Số 413/QĐ-UBND ngày 26/2/2015	UBND phường Hóa Châu	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
106.	Chùa Thành Trung	Phường Hóa Châu	Lịch sử	Số 2342/QĐ-UBND ngày 17/10/2007	UBND phường Hóa Châu	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
14. PHƯỜNG PHONG ĐIỀN (01 di tích cấp quốc gia, 06 di tích cấp thành phố)							
107.	Đoạn cuối đường 71	Phường Phong Điền	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/1991	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
108.	Lăng mộ Lê Văn Miến	Phường Phong Điền	Lịch sử (LNDN)	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
109.	Địa điểm chiến thắng đồn Đất Đỏ	Phường Phong Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 2371/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
110.	Địa điểm nhà Đại Chung	Phường Phong Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 2369/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
111.	Địa điểm đình Lưu Phước	Phường Phong Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 2370/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
112.	Địa điểm dốc Ba Trục	Phường Phong Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 412/QĐ-UBND ngày 26/2/2015	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
113.	Nhà Tưởng niệm liệt sĩ tuyến đường 71 tại Tiểu khu 67	Phường Phong Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phong Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
15. PHƯỜNG PHONG THÁI (04 di tích cấp quốc gia, 07 di tích cấp thành phố)							
114.	Chùa Giác Lương	Phường Phong Thái	Kiến trúc nghệ thuật	Số 776-QĐ/VH ngày 30/12/1991	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
115.	Lăng mộ Đặng Huy Trứ	Phường Phong Thái	Lịch sử (LNDN)	Số 2307-QĐ/VH ngày 30/12/1991	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
116.	Lăng mộ Đặng Văn Hòa	Phường Phong Thái	Lịch sử (LNDN)	Số 3243/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2025	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
117.	Địa điểm Trại phẫu thuật Tiên phương	Phường Phong Thái	Lịch sử (LNSK)	Số 3242/QĐ-BVHTTDL ngày 09/9/2025	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
118.	Địa điểm in bạc tài chính cụ Hồ năm 1946	Phường Phong Thái	Lịch sử (LNSK)	Số 156/QĐ-UBND ngày 20/01/2010	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
119.	Đình Hiền Sỹ	Phường Phong Thái	Lịch sử	Số 411/QĐ-UBND ngày 26/2/2015	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
120.	Địa điểm lưu niệm đồng chí Hoàng Anh	Phường Phong Thái	Lịch sử (LNDN)	Số 1226/QĐ-UBND ngày 04/6/2018	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
121.	Nhà thờ Trần Đình Bá	Phường Phong Thái	Lịch sử	Số 3329/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
122.	Địa điểm Cồn Bệ	Phường Phong Thái	Lịch sử (LNSK)	Số 3318/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
123.	Nhà thờ họ Nguyễn Đình và lăng mộ Nguyễn Đình Huy	Phường Phong Thái	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
124.	Đình Hiền Lương	Phường Phong Thái	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phong Thái	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
16. PHƯỜNG PHONG DINH (03 di tích cấp quốc gia, 05 di tích cấp thành phố)							
125.	Lăng mộ và nhà thờ Nguyễn Tri Phương	Phường Phong Dinh	Lịch sử (LNDN)	Số 575-QĐ/VH ngày 14/7/1990	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
126.	Lăng mộ Trần Văn Kỳ	Phường Phong Dinh	Lịch sử (LNDN)	Số 534-QĐ/BT ngày 11/5/1993	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
127.	Làng cổ Phước Tích	Phường Phong Dinh	Kiến trúc nghệ thuật	Số 832/QĐ-BVHTTDL ngày 03/3/2009	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Ban QLLC Phước Tích và Nhân dân
128.	Nhà thờ họ Lê Văn	Phường Phong Dinh	Kiến trúc nghệ thuật	Số 2468/QĐ-UBND ngày 29/10/2008	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
129.	Miếu Linh Quang	Phường Phong Dinh	Lịch sử	Số 705/QĐ-UBND ngày 03/4/2023	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
130.	Chùa Ưu Đàm	Phường Phong Dinh	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
131.	Đình Ưu Đàm	Phường Phong Dinh	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
132.	Miếu bà Trạch Phổ	Phường Phong Dinh	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phong Dinh	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
17. PHƯỜNG PHONG PHÚ (01 di tích cấp quốc gia, 01 di tích cấp thành phố)							
133.	Lăng mộ và nhà thờ Nguyễn Lộ Trạch	Phường Phong Phú	Lịch sử (LNDN)	Số 52/2001/QĐ-VHTT ngày 19/1/2001	UBND phường Phong Phú	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
134.	Địa điểm chiến thắng Thanh Hương	Phường Phong Phú	Lịch sử (LNSK)	Số 2374/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND phường Phong Phú	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
18. PHƯỜNG PHONG QUẢNG (01 di tích cấp thành phố)							
135.	Đình Thế Chí Đông	Phường Phong Quảng	Lịch sử	Số 705/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND phường Phong Quảng	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
19. PHƯỜNG HƯƠNG TRÀ (01 di tích cấp quốc gia, 03 di tích cấp thành phố)							
136.	Đình Văn Xá	Phường Hương Trà	Kiến trúc nghệ thuật	Số 61/1999/QĐ/BVHTT ngày 13/9/1999	UBND phường Hương Trà	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
137.	Đình Giáp Nhất	Phường Hương Trà	Lịch sử	Số 703/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND phường Hương Trà	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
138.	Chùa Từ Quang	Phường Hương Trà	Lịch sử	Số 434/QĐ-UBND ngày 20/02/2025	UBND phường Hương Trà	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
139.	Đình và chùa Phú Ốc	Phường Hương Trà	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Hương Trà	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
20. PHƯỜNG KIM TRÀ (02 di tích cấp quốc gia, 06 di tích cấp thành phố)							
140.	Tháp đôi Liễu Cốc	Phường Kim Trà	Lịch sử	Số 2754-QĐ/BT ngày 15/10/1994	UBND phường Kim Trà	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
141.	Nhà thờ Đặng Huy Trứ	Phường Kim Trà	Lịch sử (LNDN)	Số 2307-QĐ/VH ngày 30/12/1991	UBND phường Kim Trà	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ

[illegible]

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
156.	Đình Hòa Phong	Phường Hương Thủy	Lịch sử	Số 1460 - QĐ/BT ngày 28/6/ 1996	UBND phường Hương Thủy	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
157.	Địa điểm lùm Chánh Đông	Phường Hương Thủy	Lịch sử (LNSK)	Số 3330/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	UBND phường Hương Thủy	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
158.	Miếu Bà Giàng	Phường Hương Thủy	Lịch sử	Số 540/QĐ-UBND ngày 11/3/2021	UBND phường Hương Thủy	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
159.	Đình Lương Văn	Phường Hương Thủy	Lịch sử	Số 3313/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	UBND phường Hương Thủy	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
23. PHƯỜNG PHÚ BÀI (07 di tích cấp thành phố)							
160.	Địa điểm chợ kháng chiến	Phường Phú Bài	Lịch sử (LNSK)	Số 157/QĐ-UBND ngày 20/01/2010	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
161.	Đình Phù Bài	Phường Phú Bài	Lịch sử	Số 654/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
162.	Địa điểm chiến khu Dương Hòa	Phường Phú Bài	Lịch sử (LNSK)	Số 397/QĐ-UBND ngày 07/3/2016	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
163.	Điện thờ và lăng mộ Ngô Thủ	Phường Phú Bài	Lịch sử	Số 435/QĐ-UBND ngày 20/02/2025	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
164.	Điện thờ và lăng mộ Lê Trại	Phường Phú Bài	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
165.	Điện thờ và lăng mộ Nguyễn Đương	Phường Phú Bài	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
166.	Địa điểm sông Hai Nhánh	Phường Phú Bài	Lịch sử (LNSK)	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND phường Phú Bài	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
24. XÃ BÌNH ĐIỀN (01 di tích cấp thành phố)							
167.	Bia tưởng niệm liệt sỹ tại căn cứ quân sự Động Tranh (Bastogne)	Xã Bình Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 555/QĐ-UBND ngày 13/3/2021	UBND xã Bình Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
25. XÃ ĐAN ĐIỀN (01 di tích cấp quốc gia, 05 di tích cấp thành phố)							
168.	Lăng, mộ và miếu thờ Đặng Hữu Phổ	Xã Đan Điền	Lịch sử (LNDN)	Số 52/2001/QĐ-BVHTT ngày 19/01/2001	UBND xã Đan Điền	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
169.	Chùa Thiện Khánh	Xã Đan Điền	Lịch sử	Số 608/QĐ-UBND ngày 17/3/2011	UBND xã Đan Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
170.	Địa điểm đình Thủy Lập	Xã Đan Điền	Lịch sử	Số 2376/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND xã Đan Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
171.	Địa điểm Hội nghị Nam Dương	Xã Đan Điền	Lịch sử (LNSK)	Số 2466/QĐ-UBND ngày 29/10/2008	UBND xã Đan Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
172.	Lăng mộ Trần Đình Bá	Xã Đan Điền	Lịch sử	Số 3329/QĐ-UBND ngày 26/12/2019	UBND xã Đan Điền	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
173.	Miếu Bà Tơ	Xã Đan Điền	Lịch sử	Số 432/QĐ-UBND ngày 20/02/2025	UBND xã Đan Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
26. XÃ QUẢNG ĐIỀN (01 di tích cấp quốc gia, 03 di tích cấp thành phố)							
174.	Đình Thủ Lễ	Xã Quảng Điền	Kiến trúc nghệ thuật	Số 61/1999/QĐ/BVHTT ngày 13/9/ 1999	UBND xã Quảng Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
175.	Chùa Thủ Lễ	Xã Quảng Điền	Kiến trúc nghệ thuật	Số 761/QĐ-UBND ngày 04/5/2012	UBND xã Quảng Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
176.	Miếu thờ Nguyễn Hữu Dật	Xã Quảng Điền	Lịch sử (LNDN)	Số 606/QĐ-UBND ngày 17/3/2011	UBND xã Quảng Điền	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
177.	Đình Thạch Bình	Xã Quảng Điền	Lịch sử	Số 707/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND xã Quảng Điền	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
27. XÃ PHÚ VINH (01 di tích cấp thành phố)							
178.	Đình Hà Thanh	Xã Phú Vinh	Lịch sử	Số 709/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND xã Phú Vinh	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
28. XÃ PHÚ HỒ (02 di tích cấp thành phố)							
179.	Đình Tây Hồ	Xã Phú Hồ	Kiến trúc nghệ thuật	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND xã Phú Hồ	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
180.	Địa điểm Lùm Phun	Xã Phú Hồ	Lịch sử (LNSK)	Số 3315/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	UBND xã Phú Hồ	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
29. XÃ PHÚ VANG (03 di tích cấp thành phố)							
181.	Chùa Hà Trung	Xã Phú Vang	Lịch sử	Số 2373/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND xã Phú Vang	Bảo tàng Lịch sử	Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tp. Huế

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
182.	Địa điểm chiến thắng Thanh Lam Bồ	Xã Phú Vang	Lịch sử (LNSK)	Số 2375/QĐ-UBND ngày 13/10/2006	UBND xã Phú Vang	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
183.	Địa điểm chiến thắng Cồn Rang	Xã Phú Vang	Lịch sử (LNSK)	Số 548/QĐ-UBND ngày 12/3/2021	UBND xã Phú Vang	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
30. XÃ VINH LỘC (02 di tích cấp quốc gia, 06 di tích cấp thành phố)							
184.	Đình Mỹ Lợi	Xã Vinh Lộc	Kiến trúc nghệ thuật	Số 1460-QĐ/ BT ngày 28/6/ 1996	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
185.	Chùa Thánh Duyên	Xã Vinh Lộc	Kiến trúc nghệ thuật	Số 310-QĐ/ BT ngày 13/1/1996	UBND xã Vinh Lộc	TTBTDTCTH Huế	Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tp. Huế
186.	Địa điểm Trụ sở Cơ quan Tỉnh ủy Lâm thời Thừa Thiên Huế 1942 - 1945 tại nhà đồng chí Lê Minh	Xã Vinh Lộc	Lịch sử (LNSK)	Số 764/QĐ-UBND ngày 04/5/2012	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Gia đình
187.	Nhà thờ làng Diêm Trường, miếu và lăng mộ ông, bà Trà Quận công	Xã Vinh Lộc	Lịch sử	Số 549/QĐ-UBND ngày 12/3/2021	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
188.	Địa điểm Mít tinh Mỹ Lợi	Xã Vinh Lộc	Lịch sử (LNSK)	Số 704/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
189.	Nhà thờ họ Nguyễn (anh)	Xã Vinh Lộc	Kiến trúc nghệ thuật	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
190.	Nhà thờ họ Đoàn	Xã Vinh Lộc	Kiến trúc nghệ thuật	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
191.	Nhà thờ họ Lê Phước	Xã Vinh Lộc	Kiến trúc nghệ thuật	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND xã Vinh Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
31. XÃ HƯNG LỘC (01 di tích cấp quốc gia, 04 di tích cấp thành phố)							
192.	Lăng mộ Nguyễn Cư Trinh	Xã Hưng Lộc	Lịch sử (LNDN)	Số 05/1999/QĐ/BVHTT ngày 12/01/1999	UBND xã Hưng Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
193.	Địa đạo Xuân Lộc	Xã Hưng Lộc	Lịch sử (LNSK)	Số 656/QĐ-UBND ngày 21/3/2011	UBND xã Hưng Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
194.	Địa điểm hóc Mụ Bôi (Điểm của tuyến hành lang Hưng Hải)	Xã Hưng Lộc	Lịch sử (LNSK)	Số 706/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND xã Hưng Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
195.	Đình và nhà thờ làng An Nông	Xã Hưng Lộc	Lịch sử	Số 433/QĐ-UBND ngày 20/02/2025	UBND xã Hưng Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
196.	Điện thờ và lăng mộ Nguyễn Đà	Xã Hưng Lộc	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND xã Hưng Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
32. XÃ LỘC AN (02 di tích cấp quốc gia, 01 di tích cấp thành phố)							
197.	Đình Bàn Môn	Xã Lộc An	Lịch sử	Số 168- QĐ/VH ngày 2/3/1990	UBND xã Lộc An	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
198.	Ngã ba Ràng Bò	Xã Lộc An	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/1991	UBND xã Lộc An	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
199.	Lăng mộ Nguyễn Cửu Kiều và Công nữ Ngọc Đình	Xã Lộc An	Lịch sử (LNDN)	Số 3317/QĐ-UBND ngày 16/12/2021	UBND xã Lộc An	Bảo tàng Lịch sử	Dòng họ
33. XÃ PHÚ LỘC (02 di tích cấp quốc gia, 01 di tích cấp thành phố)							
200.	Địa đạo Bạch Mã	Xã Phú Lộc	Lịch sử	Số 830/QĐ-BVHTTDL ngày 03/3/2009	UBND xã Phú Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Ban Quản lý Vườn quốc gia Bạch Mã
201.	Bến Cây Đa Đá Bạc và địa điểm Mũi Né	Xã Phú Lộc	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/1991	UBND xã Phú Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
202.	Chùa Cảnh Phước	Xã Phú Lộc	Kiến trúc nghệ thuật	Số 395/QĐ-UBND ngày 07/3/2016	UBND xã Phú Lộc	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
34. XÃ CHÂN MÂY – LĂNG CÔ (03 di tích cấp thành phố)							
203.	Hang Đá Nhà - Núi Giòn	Xã Chân Mây - Lăng Cô	Lịch sử	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND xã Chân Mây – Lăng Cô	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
204.	Địa điểm chiến thắng Hói Mít	Xã Chân Mây - Lăng Cô	Lịch sử (LNSK)	Số 2465/QĐ-UBND ngày 29/10/2008	UBND xã Chân Mây – Lăng Cô	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
205.	Đình Trung Kiên	Xã Chân Mây - Lăng Cô	Lịch sử	Số 708/QĐ-UBND ngày 21/3/2024	UBND xã Chân Mây – Lăng Cô	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
35. XÃ LONG QUẢNG (01 di tích cấp thành phố)							

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
206.	Địa điểm chiến thắng Trung tâm huấn luyện Biệt kích Nam Đông	Xã Long Quảng	Lịch sử	Số 2339/QĐ-UBND ngày 17/10/2007	UBND xã Long Quảng	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
36. XÃ KHE TRE (01 di tích cấp thành phố)							
207.	Địa điểm chiến thắng đồn Khe Tre	Xã Khe Tre	Lịch sử	Số 2340/QĐ-UBND ngày 17/10/2007	UBND xã Khe Tre	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
37. XÃ A LƯỚI 1 (04 di tích cấp quốc gia, trong đó có 03 di tích thành phần quốc gia đặc biệt) và 01 di tích cấp thành phố							
208.	Dốc Con Mèo	Xã A Lưới 1	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/1991; Số 2383/QĐ-TTg ngày 09/12/2013	UBND xã A Lưới 1	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
209.	Ngã ba đầu đường 71 đường 14B	Xã A Lưới 1	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/ 1991; Số 2383/QĐ-TTg ngày 09/12/2013	UBND xã A Lưới 1	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
210.	Km0 đường B45A	Xã A Lưới 1	Lịch sử	Số 2383/QĐ-TTg ngày 09/12/2013	UBND xã A Lưới 1	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
211.	Động Tiên Công	Xã A Lưới 1	Lịch sử	Số 44/2005/QĐ-BVHTT ngày 22/8/2005	UBND xã A Lưới 1	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
212.	Nhà Moong truyền thống của người Pa Cô	Xã A Lưới 1	Lịch sử	Số 1277/QĐ-UBND ngày 16/4/2026	UBND xã A Lưới 1	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
38. XÃ A LƯỚI 2 (02 di tích cấp quốc gia, trong đó có 01 di tích thành phần quốc gia đặc biệt, 01 di tích cấp thành phố)							
213.	Chỉ huy Sở Binh tạm 42 tại địa đạo thôn A Lê Ninh (địa đạo Động So - A Túc)	Xã A Lưới 2	Lịch sử	Số 45/2005/QĐ-BVHTT ngày 22/8/2005; Số 2383/QĐ-TTg ngày 09/12/2013	UBND xã A Lưới 2	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
214.	Địa điểm chiến thắng sân bay đồi A Bia	Xã A Lưới 2	Lịch sử	Số 3082/QĐ-BVHTTDL ngày 03/12/2021	UBND xã A Lưới 2	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
215.	Địa đạo A Đon - Trụ sở đài Phát thanh giải phóng Huế	Xã A Lưới 2	Lịch sử	Số 4296/QĐ-UBND ngày 21/12/2005	UBND xã A Lưới 2	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Quyết định xếp hạng	Đơn vị trực tiếp quản lý	Đơn vị phối hợp quản lý	Tổ chức sử dụng
39. XÃ A LƯỚI 3 (01 di tích cấp quốc gia và 01 di tích thành phần quốc gia đặc biệt)							
216.	Ngã ba đầu đường 72 và địa điểm Bót Đò	Xã A Lưới 3	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/ 1991; Số 1820/QĐ-TTg ngày 24/12/2018	UBND xã A Lưới 3	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
40. XÃ A LƯỚI 4 (03 di tích cấp quốc gia, trong đó có 01 di tích thành phần quốc gia đặc biệt)							
217.	Ngã ba đầu đường 73 đường 14B	Xã A Lưới 4	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/ 1991; Số 1820/QĐ-TTg ngày 24/12/2018	UBND xã A Lưới 4	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
218.	Địa điểm chứng tích chiến tranh hóa học của đế quốc Mỹ tại sân bay A So	Xã A Lưới 4	Lịch sử	Số 678/QĐ-BVHTTDL ngày 07/02/2013	UBND xã A Lưới 4	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
219.	Ngã ba đầu đường 74 đường 14B	Xã A Lưới 4	Lịch sử	Số 866-QĐ/VH ngày 20/5/ 1991	UBND xã A Lưới 4	Bảo tàng Lịch sử	Nhân dân
41. XÃ A LƯỚI 5 (01 di tích cấp thành phố)							
220.	<i>Địa đạo An Hô</i>	<i>Xã A Lưới 5</i>	<i>Lịch sử (LNSK)</i>	<i>Số 1483/QĐ-UBND ngày 21/6/2019</i>	<i>UBND xã A Lưới 5</i>	<i>Bảo tàng Lịch sử</i>	<i>Nhân dân</i>

***/TỔNG CỘNG: 223 DI TÍCH ĐÃ ĐƯỢC XẾP HẠNG, TRONG ĐÓ:**

- 03 HỆ THỐNG, QUẦN THỂ DI TÍCH XẾP HẠNG CẤP QUỐC GIA ĐẶC BIỆT (Quần thể di tích Cố đô Huế; Hệ thống di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thành phố Huế; Di tích lịch sử Đường Trường Sơn – Đường Hồ Chí Minh tại các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị (nay là Quảng Trị), Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế), Quảng Nam (nay là thành phố Đà Nẵng), Kon Tum (nay là tỉnh Quảng Ngãi), Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai));
- 98 DI TÍCH CẤP QUỐC GIA (41 kiến trúc nghệ thuật; 54 lịch sử; 02 khảo cổ; 01 khảo cổ và kiến trúc, nghệ thuật);
- 122 DI TÍCH CẤP THÀNH PHỐ (13 kiến trúc, nghệ thuật; 109 di tích lịch sử)